

CHUẨN ĐẦU RA
NGÀNH KINH TẾ NÔNG NGHIỆP

(ban hành kèm theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHKTQĐ ngày 03/01/2017)

1. Tên Ngành đào tạo

a. Tên tiếng Việt: Kinh tế nông nghiệp

b. Tên tiếng Anh: Agricultural Economics

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Yêu cầu về kiến thức:

a. Kiến thức cơ bản:

- Có kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh hiện đại trong điều kiện kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế;

- Có kiến thức cơ bản về Kinh tế nông nghiệp, Quản lý nông nghiệp nông thôn, Phát triển nông nghiệp, nông thôn; Quản trị kinh doanh nông nghiệp.

b. Kiến thức chuyên sâu:

- Được trang bị những kiến thức lý thuyết kinh tế học của ngành sản xuất vật chất đặc thù: ngành kinh tế sinh học - sinh thái. Những kiến thức về những tính quy luật chung của phát triển nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, sản xuất hàng hóa gắn với nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế; phân bổ và sử dụng nguồn lực hợp lý, đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và phát triển bền vững

- Có kiến thức về tổ chức, quản lý, điều hành kinh doanh nông nghiệp, hiểu rõ những nét đặc thù của các hoạt động sản xuất kinh doanh và những nghiệp vụ quản trị kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp

- Được trang bị những kiến thức chung về chính sách và phân tích chính sách nông nghiệp, nông thôn. Hiểu rõ các nội dung của một văn bản chính sách, làm thế nào để soạn thảo được một văn bản chính sách đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển nông nghiệp nông thôn.

- Nắm vững cơ sở khoa học của những quan điểm về phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của nông thôn

- Nắm vững cơ sở lý luận và phương pháp luận về cơ cấu kinh tế nông thôn xác định cơ cấu kinh tế nông thôn và chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng CNH, HĐH

- Nắm vững cơ sở lý luận, thực tiễn và nội dung, yêu cầu phát triển các ngành sản xuất, dịch vụ trong nông thôn và phát triển các lĩnh vực xã hội nông thôn theo chủ trương của Đảng và Nhà nước ta.

- Nắm vững cơ sở lý thuyết và nội dung về quy hoạch phát triển nông thôn về kinh tế xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn (hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội), về kinh tế quản lý và môi trường, về quản lý tài chính công ở nông thôn (chủ yếu là cấp huyện, xã).

- Có kiến thức chuyên sâu về Kinh tế và quản lý nông nghiệp; Quy hoạch và đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn; Kinh tế và quản lý phát triển cộng đồng; Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn; Giám sát đánh giá chương trình dự án nông nghiệp nông thôn...

- Có kiến thức về thị trường và tổ chức kinh doanh ngành hàng nông sản gắn với khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.

- Nắm được những kiến thức và kỹ năng cơ bản về quản lý tài nguyên thiên nhiên và phương pháp vận dụng những kiến thức đó trong hoạt động thực tiễn. Trên cơ sở nắm vững nghiệp vụ quản lý tài nguyên thiên nhiên nói chung và từng loại nói riêng, có những giải pháp phù hợp để bảo vệ, phát triển và khai thác tài nguyên phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Nắm vững các phương pháp, công cụ phân tích, hoạch định và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và chương trình - dự án phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi nền kinh tế, ngành, lĩnh vực và địa phương.

4. Yêu cầu về kỹ năng

a. Kỹ năng cứng:

- Có năng lực phân tích, đánh giá, hoạch định và giám sát thực hiện các chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Có khả năng phân tích thị trường và tổ chức sản xuất - kinh doanh các ngành hàng nông sản đáp ứng nhu cầu của thị trường và phát triển bền vững.

- Có kỹ năng lập quy hoạch và xây dựng dự án đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn;

- Có kỹ năng vận dụng hệ thống kiến thức được trang bị để phân tích, hoạch định và tổ chức thực hiện các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và chương trình - dự án phát triển kinh tế - xã hội trên phạm vi ngành nông nghiệp và ở địa phương;

- Có kỹ năng phân tích, hoạch định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực kinh tế; xã hội; kinh tế nông nghiệp...

- Có bản lĩnh nghề nghiệp, có khả năng thích ứng linh hoạt trước diễn biến của thực tiễn;
- Có kỹ năng xác định và giải quyết vấn đề trong phạm vi chuyên môn, sáng tạo trong công việc;
- Có khả năng cập nhật kiến thức, độc lập nghiên cứu và tự học để đáp ứng yêu cầu của công việc.

b. Kỹ năng mềm:

- Có kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tổ chức và làm việc theo nhóm;
- Kỹ năng tin học: Đạt trình độ về tin học theo chuẩn đầu ra của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân ban hành và công bố theo Quyết định số 77/QĐ-ĐHKTQD ngày 10/01/2014 của Hiệu trưởng trường ĐH KTQD.
- Trình độ ngoại ngữ: Trình độ tiếng Anh bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (được ban hành theo Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT).

5. Yêu cầu về thái độ

- Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; tôn trọng và chấp hành pháp luật; có ý thức tổ chức kỷ luật; năng động, nhiệt tình và có tình thần hợp tác trong công việc;
- Có ý thức cộng đồng và trách nhiệm công dân.

6. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Công tác trong Chính phủ, các cơ quan Chính phủ, các Bộ, Ngành.
- Công tác trong các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nông nghiệp, nông thôn, nông dân các cấp từ trung ương đến địa phương;
- Công tác trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh doanh nông nghiệp trong nước và quốc tế;
- Công tác trong các cơ quan nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng, các viện
- Công tác trong các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế hoạt động hỗ trợ giảm nghèo, phát triển bền vững, nông nghiệp, nông thôn; và trong các tổ chức khác có liên quan đến nông nghiệp, nông thôn, nông dân....
- Hệ thống các ngân hàng, các tổ chức tài chính;
- Các lĩnh vực khác...

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Cử nhân ngành Kinh tế nông nghiệp có 1/ Khả năng tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong và ngoài nước để đạt trình độ, bằng cấp cao hơn (*thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và quốc tế*); 2/ Chuyên đổi và phát triển ngành nghề rộng (*như học chương trình bằng đại học thứ 2...*); 3/ Khả năng tiếp tục tự học tập, nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ.

8. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế tham khảo

8.1. Chương trình đào tạo của Khoa Kinh tế nông nghiệp thuộc Đại học Nebraska - Lincoln - Hoa Kỳ

University of Nebraska - Lincoln Department of Agricultural Economics.

8.2. Chương trình đào tạo của khoa Nông nghiệp, thực phẩm và tài nguyên thiên nhiên thuộc Đại học Sydney - Australia

Faculty of Australia Agriculture, Food and Natural Resources – The University Sydney – Australia

8.3. Chương trình ngành kinh tế học của Kansas State University (Mỹ).